



**Phụ lục III
Appendix III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026
HCMC, March 20, 2026*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /Full name: CHO HUNHEE

2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 08/08/1975

4/ Nơi sinh/Place of birth: Seoul, Republic of Korea

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Hàn Quốc/ Republic of Korea



7/ Dân tộc/*Ethnic*: Hàn Quốc/ *Korea*

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam/ *KIS Viet Nam Securities Corporation*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Giám đốc cấp cao khối hoạt động/ *Senior Director of Operation Division*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không/ *NA*

14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Không/ *NA*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: Không/ *NA*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không/ *NA*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No	Mã CK Sec uri ties sy mb ol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Secur ities tradin g accoun ts (if availa ble)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Positio n at the compan y (if availabl e)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relatio nship with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ Address / Head office addre ss	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Num ber of share s owne d at the end of the perio d	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Perc ent age of share s owne d at the end of the perio d	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason s (when arising change s related to section s of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		OH SU MIN	-	-	Vợ/ Wife						-	-	-	-	-	-
2		CHO YONGAE			Con/ Child											



